TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-THÁI NGUYÊN** Bản án số: 25/2026/HS-ST Ngày 22/7/2026	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Văn Uyển

2. Ông Nông Quang Mỹ

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hà Thị Du - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thái Nguyên tham gia phiên toà*:** Ông Nông Văn Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2026/HSST, ngày 30 tháng 6 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Mã Văn C, sinh ngày 28/01/1980; CCCD số: 006080003105; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T (nay là thôn T), xã C, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mã Văn V (đã chết) và bà Nông Thị B; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thái Nguyên) ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 15/7/2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh T từ ngày 18/3/2026 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 18/3/2026, tổ công tác Công an xã C, tỉnh Thái Nguyên tuần tra, kiểm soát tại đường liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã C, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã C phát hiện Mã Văn C đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Mã Văn C. Quá trình kiểm tra Cừ tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay trái 01 (một) gói nhỏ nghi vấn là ma tuý Heroine, Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số chất màu trắng nghi vấn là ma túy thu giữ của Mã Văn C. Kết quả thử phản ứng trùng với phản ứng đặc trưng của ma túy

Heroine, Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong vào phong bì ký hiệu "C". Tiến hành kiểm tra trên người đối tượng Mã Văn C không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản nào thêm. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mã Văn C và tiến hành niêm phong đồ vật, tài sản tạm giữ phục vụ việc điều tra, xác minh.

Cùng ngày, Công an xã C phối hợp với Trạm y tế xã Cẩm Giàng tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma tuý trong cơ thể đối với Mã Văn C bằng phương pháp xét nghiệm nước tiểu. Kết quả: Nước tiểu của Mã Văn C dương tính với chất ma tuý. Tiến hành thu khoảng 100ml mẫu nước tiểu của Mã Văn C đựng trong lọ thủy tinh đậy nắp kín ký hiệu niêm phong là "C" gửi trưng cầu giám định chất ma túy trong cơ thể. Tiến hành kiểm tra, xác định vị trí Mã Văn C đã khai nhận được sử dụng trái phép chất ma túy ngày 17/3/2026 tại chân đồi cây thuộc khu đất của gia đình ông Triệu văn H, trú tại thôn T, xã C, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra phát hiện có 01 (một) bơm kim tiêm đã bị đốt có đặc điểm hình dạng không xác định, màu đen, lẫn màu trắng, có lẫn bùn đất màu vàng, kích thước 3x4cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu là A.

Ngày 18/3/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã tiến hành mở niêm phong, phong bì ký hiệu "C" để cân xác định riêng khối lượng chất màu trắng trong 01 (một) gói giấy nêu trên có khối lượng 0,116g (Không phẩy một một sáu gam). Sau khi cân khối lượng đã tiến hành niêm phong số chất màu trắng nghi là ma túy vào phong bì ký hiệu "GĐ" để trưng cầu giám định chất ma tuý, phong bì ký hiệu "C" và giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu "VC" để quản lý theo quy định.

Ngày 19/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, công trình phụ cận của Mã Văn C tại thôn T, xã C, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả khám xét, không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 592/KL-KTHS ngày 26/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là ma túy loại Heroine (H), có tên gọi khác là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) và Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là 0,116g (Không phẩy một một sáu gam). Sau giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại là 0,080g (không phẩy không tám không gam), cùng toàn bộ bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu "T29" hoàn lại Cơ quan trưng cầu.

Tại bản Kết luận giám định số 598/KL-KTHS ngày 28/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (Heroin) trong mẫu nước tiểu ký hiệu C gửi giám định. Heroine (H), có tên gọi khác là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 28/2026/NĐ-

CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Quá trình điều tra đủ căn cứ xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 18/3/2026, Mã Văn C một mình từ nhà thuộc thôn T, xã C, tỉnh Thái Nguyên đi bộ ra đường Q đi nhờ xe mô tô một người đàn ông không quen biết đi đến khu vực Trung tâm điều trị Methadone thuộc xã P, tỉnh Thái Nguyên để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc Methadone xong thì C đi bộ ra quán nước vỉa hè ở gần cổng Trạm y tế xã P với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây Mã Văn C gặp một người đàn ông đeo khẩu trang (Cừ không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu). Cừ thấy bộ dạng người đàn ông trên giống người nghiện ma túy nên hỏi "Có ma túy không", người đàn ông trên trả lời là "Có", rồi C đưa số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho C 01 (một) gói nhỏ ma túy. C nhận lấy gói ma túy và cầm ở tay trái rồi đi bộ ra đường Q sau đó xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết để về nhà, khi đến đường rẽ về nhà thì C xuống xe đi bộ về, trên đường đi bộ về đến gần nhà thuộc thôn T, xã C, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an xã C kiểm tra thì C tự nguyện giao nộp 01 (một) gói nhỏ ma túy cầm ở lòng bàn tay trái vừa mua được cho cơ quan Công an. Ngoài ra Mã Văn C còn khai nhận trước đó ngày 19/7/2025 C còn tham gia điều trị nghiện bằng các chất thay thế nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Về động cơ, mục đích: Mã Văn C là người nghiện chất ma túy, nên ngày 18/3/2026 đã tự mình đi tìm mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác.

Quá trình giải quyết vụ án Mã Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của Mã Văn C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS-KV7 ngày 29/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Thái Nguyên truy tố bị cáo Mã Văn C về tội "*Tàng Trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Mã Văn C phạm tội:"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/3/2026. Phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T29; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu VC.

*Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhưng không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo các quy định chung tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Mã Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/3/2026, tại thôn T, xã C, tỉnh Thái Nguyên, Mã Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,116g (không phẩy một một sáu gam) ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã C, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật là toàn bộ số ma tuý nêu trên.

[3] Hành vi nêu trên của Mã Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, ..., Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Cáo trạng số 18/CT-VKS-KV7 ngày 29/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, làm cản trở việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, làm hủy hoại đạo đức con người và gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba và Bằng

khen vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 1975; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, về nhân thân bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, mà lại lao vào con đường nghiện chất ma tuý, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo đã có thời gian bị tạm giữ, tạm giam nên được tính vào thời gian thụ hình cho bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mã Văn C ngày 17/3/2026 tại khu vực chân đồi thuộc thôn T, xã C, tỉnh Thái Nguyên có dấu hiệu của tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Tuy nhiên hiện nay theo Công văn số 250 ngày 28/4/2026 của Tòa án nhân dân Tối Cao thông báo về việc giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong công tác xét xử thì những trường hợp đang điều trị methadone phải có Quyết định của UBND cấp xã thì mới xét xử mà hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể của liên ngành tố tụng cấp trên. Do đó Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định tách hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Mã Văn C để xử lý sau khi có hướng dẫn là có căn cứ và đúng quy định.

Đối với người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại xã P, tỉnh Thái Nguyên ngày 18/3/2026 với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra, xử lý là đúng quy định.

Đối với hai người đàn ông cho Mã Văn C đi nhờ để tìm mua ma tuý về sử dụng vào ngày 18/3/2026 do C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể hai người đàn ông đó và không nhớ đặc điểm phương tiện nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra, xử lý là đúng quy định.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T29 bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,080g (không phẩy không tám không gam) cùng phong bì, bao gói cũ hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu VC bên trong có 01 (một) phong bì ký hiệu C và 02 (hai) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo là hộ nghèo nên không áp dụng.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn xin miễn án phí nên miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mã Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

*Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: bị cáo Mã Văn C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/3/2026.

Quyết định tạm giam bị cáo Mã Văn C với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T29; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu VC.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên (01b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (01b);
- VKSND khu vực 7-TN (03b);
- Phòng HSNV, Công an tỉnh Thái Nguyên (02b);
- Phòng THA hình sự, Công an tỉnh TN (01b);
- THADS tỉnh Thái Nguyên (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Tư